TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày : 24/1/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Khánh.

2. Bà Nguyễn Thị Tạo.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 1 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 02/1/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 09/1/2018 đối với bị cáo:

TRẦN THANH D, S năm 1984 tại xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng D (đã chết) và bà Phan Thị Thanh D; tiền án, tiền sự : 03 tiền án

Bản án số 128/2006/HSST ngày 25/5/2005, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.315.000 đồng). Ra trại ngày 29/8/2006.

Bản án số 02/2009/HSST ngày 12/01/2010, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" (trị giá 22.920.000 đồng). Ra trại ngày 29/02/2012.

Bản án số 73/2013/HSST ngày 15/03/2013, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá 136.000.000 đồng). Ra trại ngày 24/01/2017.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giam ngày 19/05/2017. Có mặt.

***- Người bị hại*:**

1. Anh Nguyễn Sỹ A, sinh năm 1958.

Trú tại: Phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

2. Chị Trương Thị Lệ H, sinh năm 1990.

Trú tại: Phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm:1993.

Nơi cư trú: Phố T , phường Y , quận C , thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

4. Anh Mai Thanh G, sinh năm 1975.

Trú tại: Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962.

Trú tại: Phường L, quận L, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

6. Chị Lê Huyền Ph, sinh năm 1984.

Trú tại: Phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

7. Chị Ngô Thị Thu H, sinh năm 1975.

Trú tại: Phường P, quận L, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

8. Chị Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1979.

Trú tại: Phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Nguyên đơn dân sự:

1. Anh Phan Trường S, sinh năm: 1969.

Trú tại : Phố H, quận B, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

2. Anh Hoàng Bá A, sinh năm:1970.

Trú tại : Phố T, phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

3. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1990.

Trú tại : Huyện S, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Viết D , sinh năm: 1965.

Trú tại : Xã T, huyện Đ , Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2. Anh Lý Xuân R, sinh năm 1984.

Trú tại: Xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu sài nên Trần Thanh D nảy ý định trộm cắp tài sản, trong thời gian từ tháng 3/2017 đến ngày 19/5/2017, D đã trộm cắp 04 vụ trên địa bàn quận Cầu Giấy cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01h ngày 26/03/2017, D đi lang thang mục đích trộm cắp tài sản khi đến nhà số 13 khu biệt thự C, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. D thấy cửa ban công tầng 2 mở, D trèo tường lên ban công đi xuống tầng 1 lấy trộm 04 chiếc đồng hồ giả cổ gồm: 01 chiếc kích thước 40x70 cm có chữ Juperial, 01 chiếc kích thước 25x40 cm phần dưới bằng đá, 01 chiếc 20x25 cm màu đồng pha xanh có chữ made in France, 01 chiếc màu vàng có chữ La Mã. D cho 04 chiếc đồng hồ vào túi vợt tenis của anh A. Sau đó, D lấy chùm chìa khóa nhà anh A (để trên giá gần cửa ra vào) mở khóa cổng rồi bắt taxi về khu đô thị T thuê phòng nghỉ. Tại đây, D bán cho anh Nguyễn Viết D 01 chiếc đồng hồ kích thước 40x70 cm có chữ Juperial được 4.800.000 đồng. D cho anh Lý Xuân R 03 chiếc đồng hồ còn lại. Khoảng vài ngày sau, anh R bán cho anh D 03 chiếc đồng hồ trên với giá 10.000.000 đồng. Anh R và anh D không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có.

Hiện đã thu hồi được 04 chiếc đồng hồ trên. Anh A nhận dạng khẳng định là 04 chiếc đồng hồ anh đã bị mất. D xác nhận đó là 04 chiếc đồng hồ D đã trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 138 ngày 23/23/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định : 04 chiếc đồng hồ trị giá 44.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trao trả 04 chiếc đồng hồ trên cho anh A. Anh A đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ 2: Khoảng 02h ngày 06/05/2017, D mang theo 01 mỏ lết để trộm cắp tài sản. Khi đi lang thang đến nhà số 14C ngõ 80, phố T, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội, D dùng mỏ lết phá khóa cổng, đi vào sân dắt trộm 01 chiếc xe Honda SH BKS 29D1 – 431.xx của chị Trương Lệ H; 01 chiếc xe máy Honda Wave RS màu đen đỏ BKS 30Z8- 4xxx của chị Nguyễn Thị Thúy P (cả 02 xe đều không khóa cổ càng). D mang xe ra khu vực sân bóng T cất giấu. Sau đó, D gọi cho Nguyễn Văn B đến đấu khóa điện xe. D đi xe SH, còn B đi xe Wave RS mang về khu đất trống tại Phúc Thọ. Tại đây, D bán 02 chiếc xe trên cho B được 18.000.000 đồng (chiếc SH được 15.000.000 đồng, chiếc Wave RS được 3.000.000 đồng). Hiện chưa thu hồi được 02 chiếc xe trên.

Kết luận định giá tài sản số 119 ngày 10/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định : 01 chiếc xe Honda SH BKS 29D1 – 431.xx giá trị 50.200.000 đồng; 01 xe máy Honda Wave RS màu đen đỏ BKS 30Z8 – 4xxx có giá trị 8.190.000 đồng. Tổng giá trị 58.390.000 đồng.

Chị Hằng yêu cầu D bồi thường 50.200.000 đồng. Chị P yêu cầu bồi thường 8.190.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 02h ngày 11/05/2017, D mang theo chiếc túi xách màu vàng bên trong có 01 mỏ lết, 01 tuốc nơ vít cán vàng, 01 tay công, 04 đầu vam phá khóa,01 dao nhọn màu đỏ, 01 kìm điện để trộm cắp tài sản. D đi đến Trường đào tạo cán bộ tại phường Y, quận C,Thành phố Hà Nội. D trèo tường vào dùng mỏ lết phá khóa cổng trước đi xuống tầng hầm gửi xe, dùng vam phá khóa lấy trộm 01 xe Honda Airblade BKS 30L2 -8xxx của anh Mai Văn G. D đi chiếc xe trên đến gửi xe tại bãi xe chung cư B5C, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy lấy vé xe số 46261 ngày 11/5/2017. Sau đó, D quay lại tầng hầm trộm cắp tiếp 01 xe Honda Wave BKS 20X9 – 9xxx của Nguyễn Văn Q đi về Phúc Thọ bán cho Nguyễn Văn B được 3.500.000 đồng. Đến khoảng 06h30'cùng ngày, D quay lại bãi xe chung cư B5C lấy chiếc xe Honda Airblade đi về Phúc Thọ bán tiếp cho B được 6.000.000 đồng. Sau khi bị mất xe, tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ gồm anh Phạm Trường S, anh Hoàng Bá A, anh Hoàng Văn K đã bồi thường cho anh Q 4.000.000 đồng và chưa thống nhất việc bồi thường cho anh G. Hiện chưa thu được tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 126 ngày 13/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định: 01 chiếc xe Honda Airblade BKS 30L2-8xxx giá trị 19.650.000 đồng; 01 xe máy Honda Wave màu tím, đen đỏ BKS 29X9 – 9xxx có giá trị 6.750.000 đồng. Tổng giá trị 26.400.000 đồng.

Tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ yêu cầu D bồi thường 26.400.000 đồng. Anh G yêu cầu Tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ bồi thường 19.650.000. Anh Q không yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ 4 : Khoảng 0h 30 phút ngày 16/05/2017, D mang theo 01 mỏ lết, 01 tuốc-nơ-vít, 01tay công, 04 đầu vam phá khóa, 01 kìm cắt loại nhỏ để trộm cắp tài sản. D đi đến nhà số 18, ngõ 149 T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội thấy trong sân có 03 chiếc xe máy (gồm 01 xe Yamaha Acuzo BKS 29P1 – 612.xx; 01 Jupiter BKS 29T6 – 18xx; 01 xe Honda Lead BKS 29D1 – 062.xx) và 01 chiếc ô tô của gia đình bà Đào Thu Hương. D dùng mỏ lết phá khóa cổng vào sân thấy chiếc Yamaha Acuzo BKS 29P1 – 612.xx của chị Lê Huyền Ph trong ổ điện vẫn cắm chìa khóa. D nổ máy phóng thẳng về nhà trọ của D cất giấu. Sau đó, D đi bộ quay lại nhà trên dung vam mở khóa ổ điện chiếc xe máy Jupiter BKS 29T6 – 18xx của chị Ngô Thị Thu H và mang đến dựng tại đầu ngõ 149 phố T, quận C, Thành phố Hà Nội. Rồi D tiếp tục quay lại nhà trên dùng vam mở khóa ổ điện chiếc xe Honda Lead BKS 29D1 -062.xx của chị Nguyễn Thị Thu Y và phóng đến đầu ngõ 149 phố T, quận C, Thành phố Hà Nội. Tại đây, D gọi cho Nguyên Văn B bán 03 chiếc xe trên cho B với giá 11.500.000 đồng. Hiện chưa thu được tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 134 ngày 18/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định:0 1 xe Yamaha Acuzo BKS 29P1 – 612.xx giá trị 32.800.000 đồng; 01 Jupiter NKS 29T6 – 18xx có giá trị 9.200.000

đồng; 01 xe Honda Lead BKS 29D1 – 062.xx có giá trị 20.600.000 đồng.Tổng giá trị 62.600.000 đồng.

Chị Ph yêu cầu bồi thường 32.800.000. Chị Hằng yêu cầu bồi thường 9.200.000 đồng. Chị Y yêu cầu bồi thường 20.600.000 đồng.

Đến khoảng 02h ngày 19/05/2017, Trần Thanh D mang theo 01 kìm bấm kim loại, 01 tuốc-nơ-vít kim loại, 01 nhíp kim loại; 01 dao nhọn, 01 tay công kim loại; 04 lưỡi vam phá khóa;01 đầu lắp vam pha khóa; 01 chiếc mỏ lết kim loại; 01 chìa khóa xe máy; 01 khẩu trang y tế đang đi lang thang khu vực phường Y để trộm cắp tài sản bị Đội cảnh sát hình sự Công an quận Cầu Giấy kiểm tra. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 điện thoại Masstel màu đỏ, 01 tờ tiền mệnh giá 20 USD, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu trắng, 01 sổ hộ khẩu mang tên Phan Thị Thanh D; 01 tờ tiền mệnh giá 1USD; 01 ba lô màu đen; 01 ví da màu đen bên trong có 450.000 đồng; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM đều mang tên Trần Thanh D; 01 thẻ Căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng VPbank, 01 thẻ ngân hàng Vietin Bank, 01 thẻ ngân hàng Agribank đều mang tên V; 01 danh thiếp mang tên T.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra công an quận Cầu Giấy đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thanh D Phường T, quận C, Thành phố Hà Nội đã thu giữ được 01 đôi giày thể thao hiệu Bitis màu xanh đen, đế màu trắng; 01 áo dài tay màu xanh kiểu áo lao động, D mặc đi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra vụ án, D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu. D khai quá trình điều tra D được khai báo hoàn toàn tự nguyện, không bị đánh đập ép cung, dùng nhục hình. Lời khai của D phù hợp với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập. Sau đó, ngày 25/8/2017, D thay đổi lời khai, D khai chỉ thực hiện vụ trộm cắp 04 chiếc đồng hồ anh Nguyễn Sỹ A. Việc D khai bị ép khai nhận là không có căn cứ.

Ngày 14/7/2017 Cơ quan điều tra công an Quận Cầu Giấy đã ra thông báo truy tìm tang vật là 07 chiếc xe máy trên hiện chưa xác định được.

Đối với Nguyễn Văn B, Cơ quan Cánh sát điều tra công an quận Cầu Giấy nhiều lần triệu tập B để làm rõ nhưng B vắng mặt tại địa phương, chưa lấy được lời khai. Do đó, cơ quan điều tra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng B để điều tra xử lý sau.

Anh Lý Xuân R được D cho 03 chiếc đồng hồ sau đó anh R bán cho anh D không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Anh Nguyễn Viết D mua đồng hồ của D và R không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý. Anh D yêu cầu D bồi thường 4.800.000 đồng, yêu cầu anh R bồi thường 10.000.000 đồng.

Về tang vật thu giữ: 01 điện thoại Messtel màu đỏ không hoạt động; 01 điện thoại iphone 6 plus màu trắng số sim 0962720xxx là điện thoại D dùng để liên lạc Nguyễn Văn B.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ Ngân hàng VP Bank, 01 thẻ Ngân hàng VietinBank, 01 thẻ Ngân hàng AgriBank đều mang tên V, D khai nhặt được giấy tờ trên ở đường. Qua điều tra xác định : Ngày 17/05/2017 chị Đoàn Ngọc VA bị mất trộm chiếc xe máy Honda SH , BKS 30M8 – 7xxx tại số 125 phố H, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội. Chị để số giấy tờ trên của chồng chị là V trong cốp xe máy. Qua điều tra chưa đủ cơ sở xác định D có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến vụ án để xử lý sau.

Một số tài sản thu giữ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 20 USD; 01 tờ tiền mệnh giá 01 USD; 01 ví da màu đen bên trong có 450.000 đồng; 01 CMTND, 01 thẻ ATM đều mang tên Trần Thanh D là tài sản cá nhân của D. Sổ hộ khẩu mang tên Phan Thị Thanh D là của mẹ đẻ D không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả quyển sổ hộ khẩu cho chị D, chị D không yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 220/CT- VKS ngày 07/11/2017 Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Trần Thanh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Các ý kiến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội trộm 04 chiếc đồng hồ của anh Nguyễn Sỹ A, không thừa nhận 03 hành vi trộm 07 chiếc xe máy.

Người bị hại chị Lê Huyền Ph, chị Ngô Thị Thu H, chị Nguyễn Thị Thu Y đề nghị bị cáo D bồi thường giá trị xe máy bị mất theo giá trị định giá của cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại anh Nguyễn Sỹ A, chị Trương Lệ H, chị Nguyễn Thị Thúy P, anh Mai Thanh G, anh Nguyễn Văn Q, nguyên đơn dân sự gồm anh Phan Trường S, anh Hoàng Bá A, anh Hoàng Văn K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết D, anh Lý Xuân R đã được Tòa án thông báo hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Những người tham gia tố tụng vắng mặt đều có đơn xin xét xử vắng mặt và đều giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội : giữ nguyên cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, Điều 101, Điều 46, Điều 47, Điều 48, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Thanh D từ 5 đến 6 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về dân sự: Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Lê Huyền Ph số tiền 32.800.000 đồng, cho chị Ngô Thu H số tiền 9.200.000 đồng, cho chị Nguyễn Thị Thu y số tiền 20.600.000 đồng, cho chị Trương Thị Lệ H số tiền 50.200.000 đồng, cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền 8.870.000 đồng.Buộc bị cáo D bồi thường số tiền cho Tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ số tiền 26.400.000 đồng. Buộc tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ liên đới bồi thường cho anh Mai Thanh G số tiền 19.650.000 đồng. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Viết D số tiền 4.800.000 đồng. Buộc anh Lý Xuân R trả số tiền 10.000.000 đồng cho anh D.

Về tang vật, tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo gồm: 01 kìm bấm kim loại, 01 tuốc lơ vít kim loại; 01 nhíp kim loại; 01 dao nhọn, 01 tay công kim loại; 04 lưỡi vam phá khóa , 01 đầu lắp vam phá khóa; 01 chiếc mỏ lết kim loại; 01 chìa khóa xe máy; 01 khẩu trang y tế; 01 ví da màu đen; 01 ba lô màu đen; 01 danh thiếp mang tên T; 01 đôi giày thể thao hiệu Bitis màu xanh đen, đế màu trắng; 01 áo dài tay kiểu áo lao động. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại iphone 6 plus mày trắng; 01 điện thoại Masstel màu đỏ. Trả lại cho bị cáo tài sản cá nhân gồm : 01 CMTND, 01 thẻ ATM đều mang tên Trần Thanh D. Tạm giữ tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành án gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 20USD,01 tờ tiền mệnh giá 01USD; 450.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa , bị cáo thừa nhận không bị oan nhưng chỉ khai nhận một phần hành vi phạm tội theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát đối với hành vi ngày 26/3/2017, không thừa nhận hành vi phạm tội ngày 06/5/2017, ngày 11/5/2017, ngày 16/5/2017. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra, bị cáo khai toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật gồm: biên bản nhận dạng, kết luận định giá, vật chứng thu giữ là các băng ghi hình và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận : Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2017 đến ngày 16/05/2017, Trần Thanh D đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận Cầu Giấy với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 191.390.00 đồng . Cụ thể:

Ngày 26/03/2017, tại Phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội,Trần Thanh D đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà và chiếm đoạt 04 chiếc đồng hồ trị giá 44.000.000 đồng của anh Nguyễn Sỹ A.

Ngày 06/05/2017 , tại Phố T, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội,Trần Thanh D đã có hành vi cắt khóa cổng đột nhập nhà để chiếm đoạt 01 chiếc xe Honda SH BKS 29D1 – 431.xx trị giá 50.200.000 đồng của chị Trương Thị Lệ H; 01 xe máy Honda Wave RS màu đen đỏ BKS 30Z8 – 4xxx trị giá 8.190.000 của chị Nguyễn Thị Thúy P. Tổng giá trị tài sản là 58.390.000 đồng.

Ngày 11/05/2017, tại Trường đào tạo cán bộ tại phường Y, quận C thành phố Hà Nội,Trần Thanh D đã có hành vi trèo tường đột nhập để chiếm đoạt 01 chiếc xe Honda Airblade BKS 30L2 – 8xxx trị giá 19.650.000 đồng của anh Mai Thanh G; 01 xe máy Honda Wave màu tím,đen đỏ BKS 29X9 – 9xxx giá trị 6.750.000 đồng của anh Nguyễn Văn Q. Tổng giá trị tài sản là 26.400.000 đồng.

Ngày 16/5/2017, tại Phố Trung Kính, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội, Trần Thanh D đã có hành vi phá khóa cổng đột nhập vào sâu để chiếm đoạt 01 xe Yamaha Acuzo BKS 29P1 – 612.xx trị giá 32.800.000 đồng của chị Le Huyền Ph; 01 Jupiter BKS 29T6 – 1xxx giá trị 9.200.000 đồng của chị Ngô Thị Thu H ; 01 xe Honda Lead BKS 29D1 – 062.xx trị giá 20.600.000 của chị Nguyện Thị Thu Y. Tổng giá trị tài sản là 62.600.000 đồng.

Hành vi của Trần Thanh D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Xét nhân thân của bị cáo có 03 tiền án: Bản án số 128/2006/HSST, ngày 25/5/2005, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.315.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2006. Bản án chứa được xóa án tích thì bị cáo lại phạm tội. Bản án số 02/2009/HSST ngày 12/01/2010, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" (trị giá 22.920.000 đồng). Bản án xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tái phạm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2012. Bản án trên chưa được xóa án tích thì bị cáo D lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Bản án số 73/2013/HSST ngày 15/03/2013, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá 136.000.000 đồng). Bản án số 73 xác định hành vi phạm tội của bị cáo D là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/1/2017. Bản án số 73 chưa được xóa án tích thì tháng 03/2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó đủ căn cứ để kết luận Trần Thanh D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về Bộ luật áp dụng, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thanh D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Các tình tiết trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Tính chất hành vi phạm tội thể hiện : Phạm tội một mình với tính chất cơ hội mục đích trộm cắp nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Trong thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện 04 hành vi trộm cắp. Giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên xác định bị cáo phạm tội nhiều lần. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần xử phạt nghiêm khắc đảm bảo điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với Nguyễn Văn B, Cơ quan Cánh sát điều tra công an quận Cầu Giấy nhiều lần triệu tập B để làm rõ nhưng B vắng mặt tại địa phương, chưa lấy được lời khai. Do đó, cơ quan điều tra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng B để điều tra xử lý sau, Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Anh Lý Xuân R được D cho 03 chiếc đồng hồ sau đó anh R bán cho anh D không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Nguyễn Viết D mua đồng hồ của D và R không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý. Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Phần bồi thường dân sự, xử lý tang vật vụ án và án phí:

Chị Lê Huyền Ph yêu cầu bồi thường 32.800.000 đồng, chị Ngô Thu H yêu cầu 9.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thu y yêu cầu 20.600.000 đồng, chị Trương Thị Lệ H yêu cầu 50.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy P yêu cầu 8.870.000 đồng. Tổ bảo vệ Trường Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 26.400.000 đồng. Nhận thấy người bị hại, nguyên đơn dân sự yêu cầu bồi thường căn cứ vào Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Lê Huyền Ph số tiền 32.800.000 đồng, cho chị Ngô Thu H số tiền 9.200.000 đồng, cho chị Nguyễn Thị Thu y số tiền 20.600.000 đồng, cho chị Trương Thị Lệ H số tiền 50.200.000 đồng, cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền 8.870.000 đồng. Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho Tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ số tiền 26.400.000 đồng. Anh G yêu cầu tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ bồi thường số tiền 19.650.000 đồng. Chấp nhận yêu cầu của anh G, buộc Tổ bảo vệ Trường Đ liên đới bồi thường cho anh Mai Thanh G số tiền 19.650.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu bồi thường dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Viết D yêu cầu D bồi thường 4.800.000 đồng. Chấp nhận yêu cầu của anh D buộc bị cáo bồi thường cho anh D số tiền 4.800.000 đồng.

Anh Nguyễn Viết D yêu cầu anh Lý Xuân R bồi thường 10.000.000 đồng. Buộc anh R trả số tiền 10.000.000 đồng cho anh D.

Về tang vật, tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo gồm: 01 kìm bấm kim loại, 01 tuốc lơ vít kim loại; 01 nhíp kim loại; 01 dao nhọn, 01 tay công kim loại; 04 lưỡi vam phá khóa, 01 đầu lắp vam phá khóa; 01 chiếc mỏ lết kim loại; 01 chìa khóa xe máy; 01 khẩu trang y tế; 01 ba lô màu đen; 01 ví da màu đen; 01 danh thiếp mang tên T; 01 đôi giày thể thao hiệu Bitis màu xanh đen, đế màu trắng; 01 áo dài tay kiểu áo lao động. Tịch thu sung quỹ tang vật gồm: 01 điện thoại Messtel màu đỏ; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu trắng. Trả lại cho bị cáo tài sản cá nhân gồm : 01 CMTND, 01 thẻ ATM đều mang tên Trần Thanh D. Tạm giữ tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành án gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 20USD,01 tờ tiền mệnh giá 01USD và số tiền 450.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, g khoản 2 Điều 173 (Điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2009), Điều 101, Điều 46, Điều 47, Điều 48, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh D 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2017.

2. Căn cứ vào: Điều 106, Điều 99, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b Điều 41 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Lê Huyền Ph số tiền 32.800.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Ngô Thu H số tiền 9.200.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu Y số tiền 20.600.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Trương Thị Lệ H số tiền 50.200.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Thanh D bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền 8.870.000 đồng.

Buộc bị cáo D bồi thường số tiền cho Tổ bảo vệ Trường Đ gồm các anh Phan Trường S, anh Hoàng Bá A, anh Hoàng Văn K số tiền 24.400.000 đồng.

Buộc Tổ bảo vệ Trường đào tạo cán bộ gồm các anh Phan Trường S, anh Hoàng Bá A, anh Hoàng Văn K liên đới bồi thường cho anh Mai Thanh G số tiền 19.650.000 đồng.

Buộc bị cáo D bồi thường cho anh Nguyễn Viết D số tiền 4.800.000 đồng.

Buộc anh Lý Xuân R bồi thường cho anh Nguyễn Viết D số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là phương tiện phạm tội của bị cáo gồm: 01 kìm bấm bằng kim loại, 01 tuốc lơ vít kim loại; 01 nhíp kim loại; 01 dao nhọn, 01 tay công kim loại; 04 lưỡi vam phá khóa, 01 đầu lắp vam phá khóa; 01 chiếc mỏ lết kim loại; 01 chìa khóa xe máy; 01 khẩu trang y tế; 01 ba lô màu đen; 01 ví da

màu đen; 01 danh thiếp mang tên T; 01 đôi giày thể thao hiệu Bitis màu xanh đen, đế màu trắng; 01 áo dài tay kiểu áo lao động.

Trả lại cho bị cáo tài sản cá nhân gồm : 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Thanh D, 01 thẻ ATM - BIDV mang tên Trần Thanh D.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tài sản gồm: 01 điện thoại Messtel màu đỏ; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu trắng.

Số tang vật trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 26 GN/THA-CA ngày 10/11/2017.

Tạm giữ số tiền 450.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án hiện đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước Cầu Giấy tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy mã ĐVQHNS 1409197.

Tạm giữ tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành án gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 20USD,01 tờ tiền mệnh giá 01USD được niêm phong, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Công an quận Cầu Giấy hiện đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 13/10/2017

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ và 7.543.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lý Xuân R phải nộp số tiền 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
1. VKSND quận Cầu Giấy;
2. TAND Tp Hà Nội;
3. VKSND Tp Hà Nội;
4. Bị cáo nguyên đơn DS, người liên quan;
5. Công an quận Cầu Giấy;
6. Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
7. UBND xã T, huyện T, Thái Bình;
8. Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thảo